

Bản án số: 817/2019/HC-PT

Ngày: 14 - 11 - 2019

V/v: “Khiếu kiện quyết định xử phạt
vi phạm hành chính”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các thẩm phán: Ông Phan Thanh Tùng

Ông Trần Văn Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 443/2019/TLPT-HC ngày 25 tháng 7 năm 2019 về việc “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 02/2019/HC-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1869/2019/QĐ - PT ngày 19 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Phạm Hồng T, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Số 67/1, khu phố X, phường P, quận X7, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Trịnh Công Đ, sinh năm 1954 (có mặt)

Địa chỉ: Số 107/5, khu phố x9, Phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

- Người bị kiện: Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, công an tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh H; Chức vụ: Trưởng phòng cảnh sát giao thông đường bộ, công an tỉnh Bạc Liêu (xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số 593, đường T, phường X7, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Phạm Hồng T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của người khởi kiện, biên bản đối thoại và tại phiên tòa hôm nay người khởi kiện ông Phạm Hồng T và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Trịnh Công Đ cùng thống nhất trình bày nội dung sau:

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bạc Liêu lập biên bản về việc ông T vi phạm tốc độ 87/60 km, tạm giữ giấy phép lái xe và giấy chứng nhận đăng kiểm của ông, ông T có ký tên vào biên bản vi phạm nhưng ông có ghi thêm nội dung “*nếu đủ căn cứ tôi chấp hành*”. Đến ngày 18/5/2018, Trưởng Phòng cảnh sát giao thông ra quyết định số 10833/QĐ-XPVPHC xử phạt ông phải nộp số tiền là 5.500.000 đồng, đồng thời tước giấy phép lái xe của ông 02 tháng. Sau khi nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ông đã nộp phạt và ông yêu cầu được xem hình ảnh ông vi phạm trên máy đo tốc độ nhưng tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát giao thông đường bộ công an tỉnh Bạc Liêu lại cho ông xem hình ảnh vi phạm trên máy vi tính vào ngày ông T nhận quyết định xử phạt.

Việc Trưởng Phòng cảnh sát giao thông đường bộ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông là chưa thực hiện đúng quy định pháp luật. Cụ thể: Việc cho ông coi hình ảnh vi phạm của ông trên máy vi tính là không phù hợp, bởi lẽ máy vi tính không phải là phương tiện đo tốc độ, hình ảnh ghi nhận xe ông bị vi phạm thì không rõ ràng, không thể hiện thời gian và ngày, tháng năm vi phạm là không đúng quy định pháp luật. Đồng thời, khi ông vi phạm thì đã giữ giấy phép lái xe của ông nhưng tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát giao thông đường bộ lại giữ luôn giấy đăng kiểm xe của ông và khi trả giấy đăng kiểm thì không thể hiện trong quyết định xử phạt mà lại ký vào văn bản khác.

Sau khi giữ giấy phép lái xe, giấy đăng kiểm xe của ông thì ông không sử dụng xe trong thời gian 02 tháng nên ông phải thuê tài xế lái xe trong thời gian này và cũng làm ảnh hưởng đến tinh thần của ông. Do đó, ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10833/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2018 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu và yêu cầu Phòng cảnh sát giao thông đường bộ phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho ông số tiền 25.000.000 đồng, trả lại cho ông số tiền ông đã nộp phạt là 5.500.000 đồng; tiền thuê xe của Hợp tác xã Dịch vụ vận tải Hoàng Anh 04 ngày là 10.000.000 đồng; tiền thuê tài xế lái xe trong hai tháng là 10.000.000 đồng. Tổng số tiền thiệt hại ông yêu cầu được Phòng cảnh sát giao thông đường bộ số tiền là 50.500.000 đồng. Đồng thời, yêu cầu hủy biên bản vi phạm hành chính ngày 14 tháng 5 năm 2018.

Tại bản tự khai, biên bản đối thoại và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện là ông Nguyễn Xuân Vũ trình bày nội dung như sau:

Ngày 14/5/2018, khi thực hiện nhiệm vụ đo tốc độ, ghi hình trên tuyến đường Quốc Lộ 1A thuộc huyện V, tỉnh Bạc Liêu thì tại km 2172 + 800 phát hiện phương tiện ô tô mang biển kiểm soát 51G . 430.06 vi phạm về việc chạy quá tốc độ quy định trên 20km/h đến 35km/h (87/60km) căn cứ theo quy định tại

điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ. Do đó, Tổ tuần tra, kiểm soát đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính theo đúng quy định pháp luật, tạm giữ giấy phép lái xe; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do trong quá trình kiểm tra vì tổ tuần tra kiểm soát có nghi vấn về việc sử dụng giấy phép lái xe giả nên giữ giấy chứng nhận kiểm định của ông T. Sau khi báo cáo thì đến ngày 18/5/2018, Trưởng Phòng cảnh sát giao thông đường bộ đã ra quyết định số 10833/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Phạm Hồng T, nộp phạt số tiền 5.500.000 đồng và tước giấy phép lái xe 02 tháng là đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của ông T về việc hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10833/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2018; Yêu cầu hủy biên bản vi phạm ngày 14/5/2018 và bồi thường thiệt hại thì Trưởng Phòng cảnh sát giao thông đường bộ công an tỉnh Bạc Liêu không đồng ý và yêu cầu vẫn giữ nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên của Trưởng Phòng cảnh sát giao thông đường bộ.

Tại bản án hành chính sơ thẩm 02/2019/HC-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Căn cứ vào các Điều 30, 32, 53, 55, 60, 115, 116, 156, 158, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;
- Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều 588 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hồng T về việc yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10833/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2018 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu và yêu cầu được bồi thường thiệt hại đối với tổng số tiền là 50.500.000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hồng T đối với nội dung yêu cầu hủy biên bản vi phạm hành chính ngày 14/5/2018 về việc lập biên bản vi phạm đối với ông Phạm Hồng T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/4/2019 người khởi kiện ông Phạm Hồng T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện, hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10833/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2018 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ thuộc Công an tỉnh Bạc

Liêu. Người bị kiện có văn bản xin xét xử vắng mặt tại cấp phúc thẩm, giữ nguyên lời trình bày như tại cấp sơ thẩm.

Phản tranh luận:

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày: Bản án sơ thẩm có 3 vấn đề cần phải xem xét gồm: Bản án căn cứ vào Thông tư số 02/2016/TT-BCA ngày 04/01/2016 của Bộ Công an nhưng thông tư này không có điều khoản nào quy định về giấy phép lái giả; Theo quy định người vi phạm phải coi hình ảnh vi phạm trên máy đo tốc độ nhưng khi người khởi kiện coi tại phòng cảnh sát giao thông thì không có hình ảnh; Bản án sơ thẩm nhận định rằng ông Đ (người đại diện theo ủy quyền của ông T) xác nhận ông T đã được coi hình ảnh vi phạm là không chính xác. Từ đó, phía người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã tiến hành đúng theo qui định của luật tố tụng hiện hành, không làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Xét về nội dung vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các chứng cứ thu thập trong quá trình tiến hành tố tụng quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ông Phạm Hồng T là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung vụ kiện:

Ngày 14/5/2018, Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bạc Liêu lập biên bản về việc ông T vi phạm tốc độ 87/60 km, tạm giữ giấy phép lái xe và giấy chứng nhận đăng kiểm của ông. Ngày 18/5/2018, Trưởng Phòng cảnh sát giao thông ra quyết định số 10833/QĐ-XPVPHC xử phạt ông phải nộp số tiền là 5.500.000 đồng, đồng thời tước giấy phép lái xe của ông 02 tháng. Ngày 07/9/2018, ông T khởi kiện yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10833/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2018 của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu; Hủy biên bản vi phạm hành chính ngày 14/5/2018, đồng thời yêu cầu được bồi thường số tiền 50.500.000 đồng.

Người bị kiện cho rằng việc Trưởng phòng cảnh sát giao thông đường bộ công an tỉnh Bạc Liêu ra quyết định số 10833/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T là đúng quy định pháp luật, nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

[2] Bản án sơ thẩm nhận định:

Về hình thức: Ngày 14/5/2018, sau khi lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Phạm Hồng T trong trường hợp điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ

quy định (87/60km/h) thì ngày 18/5/2018 Trưởng Phòng cảnh sát giao thông đường bộ, công an tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên. Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 72 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ thì việc Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên là đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Về nội dung:

Ngày 14/5/2018, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thì cán bộ phòng cảnh sát giao thông đường bộ công an tỉnh Bạc Liêu đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Phạm Hồng T; Biên bản vi phạm đã thể hiện đầy đủ về thời gian, ngày tháng năm vi phạm, họ tên người vi phạm và hành vi vi phạm; Biện pháp bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng là đã giữ giấy phép lái xe và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là giấy chứng nhận kiểm định) xe 51G - 430.06 do ông T điều khiển. Căn cứ theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì về nội dung và hình thức biên bản vi phạm hành chính được lập ngày 14/5/2018 đối với ông Phạm Hồng T đúng quy định pháp luật.

Ông T cho rằng không được cảnh sát giao thông cho xem hình ảnh vi phạm, nhưng tại phiên tòa sơ thẩm ông không cung cấp các chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày nêu trên. Đồng thời, tại biên bản vi phạm ngày 14/5/2018 ông được quyền ghi ý kiến của mình nhưng trong biên bản cũng không thể hiện nội dung về việc ông đề nghị được tổ tuần tra cho xem hình ảnh vi phạm nhưng lại không được thực hiện.

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 14 Thông tư số 01/2016/TT-BCA ngày 04/01/2016 của Bộ Công an thì: *“...Trường hợp người vi phạm yêu cầu được xem hình ảnh, kết quả ghi, thu được về hành vi vi phạm thì phải cho xem ngay nếu đã có hình ảnh, kết quả ghi thu được tại đó; nếu chưa có ngay hình ảnh, kết quả ghi, thu được thì hướng dẫn người vi phạm xem hình ảnh, kết quả ghi thu được khi đến xử lý vi phạm tại trụ sở đơn vị”*. Vào thời điểm lập biên bản, ông T không được xem hình ảnh vi phạm nhưng đến ngày 18/5/2018 khi nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại trụ sở Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu thì ông T đã được xem lại hình ảnh ghi nhận hành vi vi phạm điều khiển phương tiện chạy quá tốc độ của ông trên máy vi tính.

Ngoài ra, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 10 Thông tư số 01/2016/TT-BCA ngày 04/01/2016 của Bộ Công an thì hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ bao gồm các thiết bị phụ trợ khác thì máy vi tính cũng được xem là một trong những phương tiện để giám sát, ghi nhận hình ảnh vi phạm, vẫn thể hiện khách quan được việc vi phạm của người điều khiển phương tiện giao thông, không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người vi phạm. Do đó, căn cứ mà ông T cũng như người đại diện theo ủy quyền

cho rằng hình ảnh không rõ ràng để xác định ông T vi phạm và ông T không được xem lại hình ảnh vi phạm của mình ngay lúc lập biên bản là không phù hợp nên không có cơ sở để chấp nhận.

Về việc cảnh sát giao thông giữ giấy chứng nhận kiểm định của ông T xét thấy: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư số 02/2016/TT-BCA ngày 04/01/2016 của Bộ Công an thì khi các loại giấy tờ bị tạm giữ mà có dấu hiệu nghi giả, cần xác minh làm rõ hành vi vi phạm thì được giữ thêm giấy tờ khác có liên quan. Trong quá trình xử phạt hành vi vi phạm của ông T thì do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ nghi ngờ ông T sử dụng giấy phép lái xe giả nên để đảm bảo việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì Cảnh sát giao thông đã giữ giấy chứng nhận đăng kiểm xe do ông T điều khiển khi vi phạm là đúng quy định nêu trên. Sau khi có biên bản xác minh giấy phép lái xe của ông T là thật, ngày 18/7/2018 Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ đã trả lại giấy phép lái xe cho ông T.

Hình thức xử phạt: Theo như hình ảnh ghi nhận về tốc độ vi phạm của ông T thì ông T điều khiển xe chạy với tốc độ 87/60 km/h, căn cứ quy định tại điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ thì việc Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10833/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2018 với nội dung phạt ông T phải nộp số tiền 5.500.000 đồng là phù hợp, đồng thời giữ bằng lái xe của ông Phạm Hồng T là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư số 02/2016/TT-BCA ngày 04/01/2016 của Bộ Công an đã nêu trên.

Từ những căn cứ nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10833/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2018 là đúng quy định pháp luật nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T.

[3] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các chứng cứ và làm rõ những tình tiết trong vụ án đã, nhận định và phán quyết đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm ông Phạm Hồng T kháng cáo nhưng không đưa ra chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của ông T, giữ nguyên án sơ thẩm.

Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Bộ luật Tố tụng hành chính năm 2015;

I/ Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Phạm Hồng T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hồng T về việc yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10833/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2018 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu và yêu cầu được bồi thường thiệt hại đối với tổng số tiền là 50.500.000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hồng T đối với nội dung yêu cầu hủy biên bản vi phạm hành chính ngày 14/5/2018 về việc lập biên bản vi phạm đối với ông Phạm Hồng T.

2/ Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Phạm Hồng T phải chịu 300.000 đồng. Ông T đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0009688 ngày 23/7/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông T phải chịu 1.275.000 đồng nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

II/ Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Phạm Hồng T phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010087 ngày 14/5/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- NKK (1);
- NBK (1);
- Lưu (10) 17b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên

